|  |  |
| --- | --- |
| *Ngày soạn : ……………* |  |
| *Ngày dạy : …………….* |

**Tiết 26*:* HỆ SỐ GÓC CỦA ĐƯỜNG THẲNG y = ax + b (a ≠ 0)**

**I. Mục tiêu**:

***Qua bài này giúp HS:***

1. ***Kiến thức***

- Phát biểu được khái niệm góc tạo bởi đường thẳng y=ax+b và trục Ox, khái niệm hệ số góc của đường thẳng y =ax+b.

- Xác định được hệ số góc của đường thẳng liên quan mật thiết với góc tạo bởi đường thẳng đó và trục Ox.

- Tóm tắt được kiến thức đã học, vận dụng giải quyết ví dụ.

1. ***Kỹ năng***

* Tính được góc α khi a > 0 bằng công thức a = tgα.
* Rèn kĩ năng cẩn thận, chính xác trong tính toán.

1. ***Thái độ***

- Nghiêm túc và hứng thú học tập

***4. Định hướng năng lực***

- Năng lực tính toán

- Năng lực giải quyết vấn đề

- Năng lực hợp tác.

- Năng lực ngôn ngữ

- Năng lực giao tiếp.

- Năng lực tự học.

**II. Chuẩn bị**:

- Gv : Giáo án, sách, phấn mầu, bảng nhóm.

- Hs: Đồ dùng học tập, đọc trước bài.

**III. Phương tiện và đồ dùng dạy học**

* Thước, bút dạ, bảng phụ, bảng nhóm.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS | NỘI DUNG |
| ***A - HĐ KHỞI ĐỘNG – 8P***  ***Kiểm tra bài cũ và đặt vấn đề vào bài mới.*** | | |
| Vẽ trên cùng một mặt phẳng toạ độ đồ thị hai hàm số  và  Nêu nhận xét về hai đường thẳng này? | Một học sinh lên bảng thực hiện.  Nhận xét: Hai đường thẳng trên song song với nhau vì có a = a’ và b khác b’ |  |
| Gv ĐVĐ: Khi vẽ hai đường thẳng y = ax + b (a ≠ 0) trên mặt phẳng tạo độ Oxy, gọi giao điểm của đường thẳng tạo với trục Ox là A thì đường thẳng đó tạo với trục Ox 4 góc phân biệt. Nhưng trong 4 góc đó chỉ có 1 góc được gọi là góc tạo bởi đường thẳng y = ax + b với trục Ox. Vậy góc đó là góc nào? Góc đó phụ thuộc vào hệ số của hàm số không? Bài học hôm nay ta sẽ tìm hiểu rõ vấn đề đó. | | |
| ***B - Hoạt động hình thành kiến thức***  **Hoạt động 1*:*  *Khái niệm hệ số góc của đường thẳng y = ax + b (a ≠ 0)*** ( 15 phút)  - ***Mục tiêu:*** HS quan sát hình vẽ và trả lời được mối quan hệ giữa hệ số a và góc tạo bởi đồ thị hàm số với chiều dương của trục hoành. Phát biểu được khái niệm hệ số góc của đường thẳng.  - ***Phương pháp:***  Nêu vấn đề, thuyết trình, vấn đáp, trực quan.  ***- Kĩ thuật sử dụng:*** Kĩ thuật động não, hỏi và trả lời.  - ***Năng lực:*** Tính toán, giải quyết vấn đề. | | |
| ***(Hoạt động cá nhân)***  Gv nêu vấn đề:  Khi vẽ đường thẳng  trên mặt phẳng toạ độ Oxy, đường thẳng này sẽ cắt trục Ox tại điểm A thì đường thẳng tạo với trục Ox bốn góc phân biệt có đỉnh chung là A.  **-NV1:** Vậy góc tạo bởi đường thẳng y = ax + b và trục Ox là góc nào? và góc đó có phụ thuộc vào các hệ số của hàm số không?  -GV đưa hình 10a SGK và giới thiệu khái niệm về góc tạo bởi đường thẳng  y = ax + b và trục Ox như SGK.  - **NV2**: Có nhận xét gì về độ lớn của góc góc  khi a > 0? a < 0?  GV sử dụng bài cũ có đồ thị hai hàm số  (d1) và  (d2)  Cho học sinh xác định các góc α và hãy nhận xét về các góc đó.  GV treo bảng phụ vẽ sẵn hình 11a đã vẽ sẵn đồ thị của ba hàm số y=0,5x+2; y=x+2; y=2x+2 yêu cầu học sinh xác định các góc rồi so sánh mỗi quan hệ giữa các hệ số a với các góc .  Gv chốt kiến thức qua bảng phụ | Học sinh chú ý nghe hiểu và ghi bài.  a > 0 thì góc α là góc nhọn.  a < 0 thì góc α là góc tù  Hs trả lời:..  Các góc  này bằng nhau vì đó là hai góc đồng vị của hai đường thẳng song song.  Ta có  y=0,5x+2 có a1=0,5 > 0  y = x + 2 có a2 = 1 > 0  y = 2x + 2 có a3 = 2 > 0  α1 < α2 < α3 và a1 < a2 < a3  Hs ghi nhớ kiến thức | **1. Khái niệm hệ số góc của đường thẳng y = ax + b (a0)**  (bảng phụ)        ***a) Góc tạo bởi đường thẳng***  ***y = ax + b và trục bởi Ox***  Với  là góc tạo bởi đường thẳng y = ax + b (a0) với trục Ox  ***b) Hệ số góc.***  - Các đường thẳng có cùng hệ số a thì tạo với trục Ox các góc bằng nhau  +, a>0: Góc tạo bởi đt y=ax+b với trục Ox là góc nhọn, a càng lớn thì góc càng lớn nhưng vẫn <900  +, a<0: Góc tạo bởi đt y=ax+b với trục Ox là góc tù, a càng lớn thì góc càng lớn nhưng vẫn < 1800  a gọi là hệ số góc của đt  (a0)  ***Chú ý:***  b = 0  a là hệ số góc của đt y=ax |
|  |  |  |
| ***Ví dụ*** ( 17 phút)  - ***Mục tiêu:*** HS vận dụng được kiến thức đã học vào ví dụ, xác định được tọa độ giao điểm của đồ thị với hai trục tọa độ, xác định được tam giác OAB vuông tại O, sử dụng được tỉ số lượng giác tìm hệ số góc.  - ***Phương pháp:*** Nêu vấn đề, thuyết trình, vấn đáp  ***- Kĩ thuật sử dụng:*** Kĩ thuật động não.  - ***Năng lực:*** Tính toán, giải quyết vấn đề | | |
| **(Hoạt động cá nhân,cặp đôi)**  GV tự vẽ ngay đồ thị hàm số y=3x+2, nói rõ các xác định điểm A và điểm B  NV1? Xác định tọa độ giao điểm của đồ thị với hai trục tọa độ?  NV2? Vẽ đồ thị hàm số y = 3x +2 với tọa độ của hai điểm A và B đã được xác định như trê?  NV3: ?Xét tam giác vuông OAB ta có thể tính được tỉ số lượng giác nào của góc α?  tgα = 3 thì 3 chính là hệ số góc của đường thẳng y = 3x+2  Gv yêu cầu Hd nghiên cứu ví dụ 2 SGK và gọi Hs lên bảng trình bày  ? Để tính góc là góc hợp bởi đt y=ax+b và trục Ox ta làm như sau:  - Nếu a>0 thì tan*=a* *tính*  *bằng MTBT*  - *Nếu a < 0 thì* | Hs trả lời các câu hỏi của giáo viên   |  |  |  | | --- | --- | --- | |  | A | B | | x | 0 | -3/2 | | y | 2 | 0 |   Một HS lên bảng vẽ hình, dưới lớp vẽ vào vở.  *HS tự nghiên cứu ví dụ 2.*  *Hs lắng nghe. Ghi nhớ* | **2. Ví dụ:**  Ví dụ 1:    Trong tam giác vuông OAB ta có:  tan*=*  *= 3*  *= 71034’*  ⇒ α ≈ 71o34’ |
| **C*: Luyện tập*** ( 4 phút)  - ***Mục tiêu:*** HS định nghĩa được một hàm số là đồng biến, nghịch biến khi nào? Lấy được ví dụ về hàm đồng biến, nghịch biến.  - ***Phương pháp:*** Nêu vấn đề, thuyết trình, vấn đáp  ***- Kĩ thuật sử dụng:*** Kĩ thuật động não.  - ***Năng lực:*** Tính toán, giải quyết vấn đề. | | |
| ? Cho hàm số y = ax + b (a ≠ 0) vì sao nói a là hệ số góc của đường thẳng y = ax + b?  Với a > 0 thì tgα = a.  Gv chốt kiến thức: Để tính được góc α là góc hợp bởi đường thẳng y = ax + b và trục Ox ta làm như sau:  nếu a > 0, tgα = a.  Từ đó dùng bảng số hoặc máy tính bỏ túi tính trực tiếp góc α. | HS: Vì giữa a và góc α có mối liên quan rất mật thiết.  a > 0 thì α nhọn.  a < 0 thì α tù.  Khi a > 0 nếu a tăng thì góc α cũng tăng nhưng vẫn nhỏ hơn 900  Khi a < 0 nếu a tăng thì góc α cũng tăng nhưng vẫn nhỏ hơn 1800 |  |
| ***C - Hoạt động hướng dẫn về nhà -1p***  - ***Mục tiêu:*** - HS chủ động làm các bài tập về nhà để củng cố kiến thức đã học.  - HS chuẩn bị bài mới giúp tiếp thu tri thức sẽ học trong buổi sau.  - K***ĩ thuật sử dụng:*** Kĩ thuật viết tích cực  - ***Năng lực:*** Giải quyết vấn đề. | | |
| ***+****Ghi nhớ mối liên quan giữa hệ số a và*  *+Biết tính góc*   *bằng máy tính bỏ túi ,làm các bài tập ở nhà: 27;28; 29 sgk*  *Chuẩn bị tiết luyện tập.* | | |

|  |  |
| --- | --- |
| *Ngày soạn : ……………* |  |
| *Ngày dạy : …………….* |

**Tiết 27*:* LUYỆN TẬP**

**I. Mục tiêu**:

***Qua bài này giúp HS:***

1. ***Kiến thức***

- Hs nhắc lại được kiến thức về hệ số góc của đường thẳng  v

- Vận dụng lí thuyết vào giải các bài tập: Tính góc tạo bởi đường thẳng y =ax+b và trục Ox khi a >0 bằng công thức a = tanα;

- Tính được chu vi, diện tích trên mặt phẳng tọa độ.

1. ***Kỹ năng***

- Tính được góc tạo bời đường thẳng y = ax+b bằng công thức, bằng máy tính và bảng số.

- Rèn kĩ năng trình bày cẩn thận, rõ ràng, chính xác.

1. ***Thái độ***

- Nghiêm túc và hứng thú học tập

***4. Định hướng năng lực, phẩm chất***

- Năng lực tính toán

- Năng lực giải quyết vấn đề

- Năng lực hợp tác.

- Năng lực ngôn ngữ

- Năng lực giao tiếp.

- Năng lực tự học.

**Phẩm chất:** Tự tin, tự lập

**II. Chuẩn bị**:

- Gv : Giáo án, sách, phấn mầu, bảng nhóm.

- Hs: Đồ dùng học tập, đọc trước bài.

**III. Phương tiện và đồ dùng dạy học**

* Thước, bút dạ, bảng phụ, bảng nhóm.

**IV. Tiến trình dạy học**:

**1. Ổn định** :(1 phút)

**2. Nội dung**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS | NỘI DUNG |
| ***A – Khởi động -12p***  ***- Kiểm tra bài cũ.***  - ***Mục tiêu:*** HS trình bày lại được bài 28 đã cho về nhà, kết hợp việc được kiểm tra vở bài tập về nhà của GV.  - ***Phương pháp:*** Nêu vấn đề, thuyết trình, vấn đáp, kiểm tra, đánh giá.  ***- Kĩ thuật sử dụng:*** Kĩ thuật động não.  - ***Năng lực:*** Tính toán, giải quyết vấn đề. | | |
| Gọi 2HS lên bảng:  + HS1: Nêu kết luận tổng quát về hệ số góc a và góc  của đường thẳng y = ax + b (a 0) với trục Ox  + HS2: Chữa bài tập trang 28 a SGK  Nhận xét cho điểm | 2HS lên bảng trình bày  HS1: Như sgk/57  Cả lớp theo dõi nêu ý kiên nhận xét bổ sung | **Bài tập 28**:  **Giải**  a) Cho x=0 thì y=3 ta được điểm A(0;3)  Cho y=0 thì x=ta được điểm  B(;0) ta có đồ thị hàm số |
| ***B - Hoạt động luyện tập – 31 phút***  - ***Mục tiêu:*** HS vận dụng kiến thức đã học giải dược 2 dạng bài tập có liên quan: Xác định công thức hàm số, làm được bài tập tổng hợp.  - ***Phương pháp:*** Nêu vấn đề, thuyết trình, vấn đáp  ***- Kĩ thuật sử dụng:*** Kĩ thuật hỏi và trả lời. | | |
| ***(Hoạt động cá nhân)***  Yêu cầu HS làm bài tập 27 a  **- NV1:** Đồ thị hàm số qua điểm A(2;6) cho ta biết điều gì ?.  Cho HS làm bài 29 SGK  ***(Hoạt động cá nhân)***  **- NV1:** Đồ thị hàm số cắt trục hoành tại điểm có hoành độ bằng 1,5 khi đó toạ độ của điểm đó là gì?.  **- NV2:** Đồ thị hàm số song song với đường thẳng y=x và đi qua điểm B(1;+5) cho ta biết gì?  Nêu nhận xét đánh giá và chốt kiến thức cần nắm  Cho HS làm bài 30 SGK  Treo bảng phụ ghi nội dung đề bài  ***(Hoạt động nhóm)***  Yêu cầu HS lên bảng vẽ đồ thị  **NV1?.** ? Hãy xác định tọa độ các điểm A; B; C  ? Tính góc  như thế nào?.  **NV2?.** ? Em hãy cho biết cách tính chu vi của ΔABC ?  ? Nêu cách tính cạnh của tam giác  **NV3?.** ? Nêu cách tính diện tích ΔABC  Nhận xét yêu cầu HS lên bảng tính. | HS làm bài tập 27a  Trả lời: Cho ta biết x=2 và y= 6  HS lên bảng trình bày lời giải  HS khá lên trình bày, HS lớp thường làm theo định hướng của gv  Trả lời: Toạ độ điểm đó là B(1,5; 0)  Hs lên bảng vẽ đồ thị hàm số  \* Hàm số y = -x + 2   |  |  |  | | --- | --- | --- | | x | 0 | 2 | | y =-x + 2 | 2 | 0 |   => Đường thẳng đi qua hai điểm có toạ độ (0 ;2) và (2 ;0) là đồ thị hàm số y = -x + 2  \*Hàm số y = x + 2   |  |  |  | | --- | --- | --- | | x | 0 | -4 | | y =x + 2 | 2 | 0 |   => Đường thẳng đi qua hai điểm có toạ độ (0 ;2) và (-4 ;0) là đồ thị hàm số y = x + 2  Chu vi bằng AB + AC + BC    Trả lời: Ta dựa vào việc tính các tỷ số lượng giác  Hs lên bảng tính  Trả lời  P ΔABC= AB + AC + BC  Trả lời:  S ΔABC=AB.OC  HS lên bảng tính. | **Bài tập 27a**:  **Giải**  Đồ thị hàm số y=ax+3 đi qua điểm A(2; 6) ta có x=2 và y= 6  Nên 6 = a.2+3 => a= 1,5  Vậy hệ số góc a = 1,5  **Bài tập 29**:  **Giả**i  Xác định hàm số y=ax+b (1) với  a) a=2; đồ thị hàm số cắt trục hoành tại điểm có hoành độ bằng 1,5 tức là nó cắt trục hoành tại điểm có tạo độ là B(1,5; 0). Thay a=2; x=1,5; y=0 vào (1) ta có:  0 =2.1,5+b => b= -3  Vậy đồ thị của hàm số là  b) a=3 và đồ thị hàm số đi qua điểm A(2;2) ta có 2=3.2+b=>b=- 4  Vậy đồ thị của hàm số là y=3x-4  c) Đồ thị hàm số song song với đường thẳng y=x nên a = và đi qua điểm B(1; +5) nên ta có +5 = .1 +b => b= 5  Vậy đồ thị của hàm số là y=x+5  **Bài tập 30**:  Đồ thị hàm số    b) A(-4; 0); B(2; 0) ; C(0; 2)  ta có tanA=  => Â=270  tanB =  => =450  =>=1800--Â  = 1800 - 450- 270 = 1080  c) P ΔABC = AB + AC + BC Trong đó AB = OA + OB  = 2+4=6  AC =  BC =  P ΔABC= 6++ (cm)  S ΔABC=AB.OC= .6.2  =6 (cm2) |
| ***C- Hoạt động tìm tòi, mở rộng (1p)***  - ***Mục tiêu:*** - HS chủ động làm các bài tập về nhà để củng cố kiến thức đã học.  - HS chuẩn bị bài mới giúp tiếp thu tri thức sẽ học trong buổi sau.  - ***Kĩ thuật sử dụng:*** Kĩ thuật viết tích cực  - ***Năng lực:*** Giải quyết vấn đề. | | |
| + Qua bài học chúng ta đã biết cách tính góc của một đường thẳng tạo với trục Ox  + Nhớ lại cách tính chu vi,diện tích của một tam giác.  + Chuẩn bị ôn tập chương  Làm các bài tập 31 SGK, các bài tập SBT | | |

|  |  |
| --- | --- |
| *Ngày soạn : ……………* |  |
| *Ngày dạy : …………….* |

**Tiết 28*:* ÔN TẬP CHƯƠNG II**

**I. Mục tiêu**:

***Qua bài này giúp HS:***

1. ***Kiến thức***

- Hệ thống hóa kiến thức cơ bản của chương.

- HS hiểu sâu hơn, nhớ lâu hơn về các khái niệm hàm số, đồ thị của hàm số, khái niệm hàm số bậc nhất y =ax+b, tính chất đồng biến, nghịch biến của hàm số bậc nhất.

- HS nhắc lại được điều kiện hai đường thẳng song song, cắt nhau, trùng nhau.

1. ***Kỹ năng***

* Vẽ thành thạo đồ thị hàm số bậc nhất, xác định góc của đường thẳng y = ax+b và chiều dương của trục Ox.
* Rèn kĩ năng chính xác, cẩn thận, trình bày rõ ràng.

1. ***Thái độ***

- Nghiêm túc và hứng thú học tập

***4. Định hướng năng lực, phẩm chất***

- Năng lực tính toán

- Năng lực giải quyết vấn đề

- Năng lực hợp tác.

- Năng lực ngôn ngữ

- Năng lực giao tiếp.

- Năng lực tự học.

Phẩm chất: Tự tin, tự chủ

**II. Chuẩn bị**:

- Gv : Giáo án, sách, phấn mầu, bảng nhóm.

- Hs: Đồ dùng học tập, đọc trước bài.

**III. Phương tiện và đồ dùng dạy học**

* Thước, bút dạ, bảng phụ, bảng nhóm.

**IV. Tiến trình dạy học**:

**1. Ổn định** :(1 phút)

**A. Hoạt động khởi động** (*5 phút*)

**Phát phiếu bài tập.**

***Khoanh vào đáp án đứng trước câu trả lời đúng***

*1/Trong các bảng ghi giá trị tương ứng của x; y. bảng xác định y là hàm số của x là:*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| *A.*   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | *x* | *1* | *3* | *5* | *6* | *8* | | *y* | *3* | *4* | *6* | *7* | *10* | | B.   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | x | 2 | 3 | 4 | 2 | 5 | | y | 4 | 5 | 3 | 6 | 7 | |

2 / Trong các hàm số sau , hàm số đồng biến trên tập xác định R là :

A . y = -2x + 7 ; B . y = 3x – 5 ; C . y = 3 - m2x ; D. y = - m2x + 2

3 / Trong các đường thẳng : y = 2x + 3 (d1) ; y = 5x + 3 (d2) ; y = -2x - 1 (d3) có :

A . (d1) // (d2) ; B . (d2) cắt (d3) ; C . (d1) trùng (d2) ; D. (d1) // (d3)

4/ Nếu đường thẳng y = 2 – 3x tạo với trục Ox một góc  thì :

A . 00< <900 ; B . 900 < < 1800; C. tg= 2 ; D. tg (-) = 3

|  |  |
| --- | --- |
| 5/ Hàm số có đồ thị như hình vẽ là :  A . y = ax + b với a > 0 ; b > 0 ;  B . y = ax + 2 với a < 0 ;  C . y = ax + 2 với a > 0 ;  D . y = ax + 2 với a  R; |  |

(Gv cho Hs chấm chéo – Mỗi câu 2 điểm. Gv đánh giá, nhận xét)

**3.Bài mới**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| HOẠT ĐỘNG CỦA GV | HOẠT ĐỘNG CỦA HS | NỘI DUNG |
| ***B - Ôn tập lý thuyết – 15 phút***  ***Mục tiêu:*** HS nhắc lại được định nghĩa hàm số, hàm số đồng biến, hàm số nghịch biến. Nêu được cách vẽ đồ thị hàm số bậc nhát, vị trí tương đối của hai đường thẳng, góc tạo bởi đường thẳng và trục Ox, vận dụng được vào dạng bài tập tương ứng  - ***Phương pháp:*** Nêu vấn đề, thuyết trình, vấn đáp  ***- Kĩ thuật sử dụng:*** Kĩ thuật động não.  - ***Năng lực:*** Tính toán, giải quyết vấn đề. | | |
| ***(Hoạt động cá nhân/ cặp đôi)***  ?. Thế nào là hàm số bậc nhất.  ?. Cho hàm số: y=(m - 1)x+2 (1) có phải là hàm số bậc nhất không?  ?. Tìm m để (1) là hàm số bậc nhất  ?. Hàm số bậc nhất y =ax+b có những tính chất nào ?  ? HS (1) ĐB khi nào? NB khi nào?  ? Với m=1 hàm số (1) có dạng như thế nào  ?. Đồ thị hàm số y=ax+b (a≠0) là gì? Nêu cách vẽ đồ thị hs bậc nhất  ?. Góc tạo bởi đường thẳng y=ax+b (a≠0) với trục Ox được xác định như thế nào ?.  ?. Vì sao hệ số a được gọi là hệ số góc của đường thẳng y=ax+b(a≠0)  ?. Khi nào hai đường thẳng  y= ax+b(a≠0) và y= a'x+b' (a'≠0)  a) Cắt nhau  b) Song song  c) Trùng nhau  ? Cho (2)  Tìm m để (1) và (2) song2; trùng nhau và cắt nhau?  ? d và d’ có trường hợp đặc biệt nào | Hs đứng tại chỗ trả lời  Hàm số y=(m - 1)x+2 là hàm số bậc nhất    m-1>0m>1: Hàm ĐB  m<1: Hàm NB  m=1  y=2 là hàm hằng    Hs vẽ đồ thị hàm số (1) khi cho m=1,5  1 hs lên bảng vẽ  ? Điểm A (1; 1,5 ) có thuộc đồ thị không  hs trả lời miệng  (1) //(2)  m-1=2 m=3  (1) (2) vì 23 ( bb’)  (1) cắt (2) m3  (1) (2)  (m-1).2=-1  m=1/2 | *1, Hàm số*  *2, Hàm số bậc nhất:*  a- Định nghĩa: Hàm số bậc nhất là hàm số cho bởi công thức  trong đó a≠0  b, Tính chất của hàm số bậc nhất  y =ax+b  + Xác định mọi x thuộc R  + Đồng biến trên R khi  + Nghịch biến trên R khi  c, Đồ thị hàm số bậc nhất y=ax+b  d, Góc tạo bởi đt y=ax+b và trục Ox      e, Vị trí tương đối giữa 2 đt  y= ax+b (a≠0) : (d)  và y= a'x+b' (a'≠0) : (d’) |
| ***C - Hoạt động luyện tập***  - ***Mục tiêu:*** Tìm được điều kiện của tham số thỏa mãn vị trí tương đối của hai đường thẳng. Vận dụng làm các bài tập tổng hợp.  - ***Phương pháp:*** Nêu vấn đề, thuyết trình, vấn đáp  ***- Kĩ thuật sử dụng:*** Kĩ thuật hỏi và trả lời.  - ***Năng lực:*** Tính toán, giải quyết vấn đề. | | |
| GV treo bảng phụ ghi đề bài  ***(Hoạt động nhóm)***  Yêu cầu HS cả lớp đọc đề suy nghĩ làm bài tập 37  **NV1** ? Để xác định tọa độ điểm C ta làm thế nào  **NV2**? Hãy tính chu vi và diện tích của tam giác ABC  **NV3**? Góc CBx =?  Gv nhận xét đánh giá và uốn nắn những sai sót mà HS mắc phải.  ? Hai đường thẳng có vuông góc với nhau không? vì sao?  \*Bài tập nâng cao:  Tìm điểm cố định của họ đường thẳng y=(m-1)x+2 | + Cả lớp đọc đề, suy nghĩ làm bài tập 37 SGK  1HS lên bảng vẽ  Hs trả lời miệng  C1: P2 tọa độ : Dùng đồ thị kẻ từ C kẻ vuông góc Ox ; Oy ( Chỉ dùng với trường hợp đặc biệt, vẽ hình chính xác ) nhưng sai số rất lớn nên ít dùng.  C2 : Lập luận theo p2 đại số.  Hs lên bảng tính  Hs trả lời miệng  Hs : Có  vì a.a’=0,5.(-2)=-1 | **Bài tập 37**:  a, vẽ đồ thị 2 hàm số y=0,5x+2(1) và y=5-2x (2)   |  |  |  | | --- | --- | --- | | x | 0 | -4 | | y = 0,5x+2 | 2 | 0 | |  | | | | x | 0 | 2,5 | | y = 5-2x | 5 | 0 |   Đồ thị:    b) A(-4; 0); B(2,5; 0) ;  Điểm C là giao điểm của hai đường thẳng nên hoành độ điểm C là nghiệm của phương trình  0,5x + 2 = -2x + 5  ⇔ 2,5x = 3  ⇔ x = 1,2  Thay x = 1,2 vào hàm số y = 0,5x +2 ta được y = 0,5.1,2 + 2 = 2,6  Vậy C(1,2 ; 2,6)  c) Tính:  AB=OA+OB=4+2,5= 5.6(cm)      d) +) Gọi  là góc tạo bởi (1) với trục 0x  =>tan=> ≈26034'  +) Gọi  là góc tạo bởi đường thẳng (2) với trục 0x  =>tan  ≈ 116034' |
| ***D - Hướng dẫn về nhà***- 2 phút  ***Mục tiêu:*** - HS chủ động làm các bài tập về nhà để củng cố kiến thức đã học.  - HS chuẩn bị bài mới giúp tiếp thu tri thức sẽ học trong buổi sau.  - ***Kĩ thuật sử dụng:*** Kĩ thuật viết tích cực  - ***Năng lực:*** Giải quyết vấn đề. | | |
| **+** Đọc lại lý thuyết và các bài tập đã chữa  **Bài cũ**   * Xem lại kiến thức đã học toàn chương. Xem lại các bài đã chữa. * Làm bài tập 34, 35, 38 sgk trang 62. bài tập 4,5 sbt.   **Bài mới**  Chuẩn bị ôn tập kiểm tra chương II | | |